

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 78/2021/HNGĐ-ST

Ngày 17/12/2021

V/v hôn nhân gia đình

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và bà Phạm Hồng Thiêm.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 181/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 19xx

Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Vũ Trọng P, sinh năm 19xx

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Chị H có mặt, anh P vắng mặt lần thứ 2 không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng tài liệu chứng cứ đã xuất trình và tại phiên Tòa nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Trọng P tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau. Vợ chồng chị đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Thái Thụy vào ngày 09/01/2020. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng do tính tình không hợp và do trong thời gian chị sinh con, anh P có người phụ nữ khác không quan tâm, chăm sóc mẹ con chị. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2021 đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh P.

Về con chung: Chị và anh P có một con chung là Vũ Thanh P1, sinh ngày 11/6/2020. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai chị có nguyện vọng giao con cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng vì khi đó chị chưa có việc làm. Nhưng sau đó chị đã xin đi làm công nhân tại công ty may Việt Mỹ có mức thu nhập ổn định có đủ điều kiện nuôi con chung nên tại phiên Tòa chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Nếu được nuôi con chung, chị cam kết đủ điều kiện nuôi con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh P không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh P vắng mặt. Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/10/2021 ông Vũ Trọng Tr là bố đẻ anh P trình bày:*

Anh Vũ Trọng P là con trai ông, hiện anh P đang sinh sống cùng gia đình ông tại xã T. Anh P làm công nhân tại xã Thụy Hải sáng đi tối về. Ông đã thay anh P nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã giao ngay lại cho anh P trong ngày. Tuy nhiên vì bận công việc và không muốn ly hôn nên anh P không đến Tòa án và không có ý kiến trình bày gửi Tòa án. Về việc chị H xin ly hôn anh P, ông có ý kiến như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh P, chị H chung sống hạnh phúc tại gia đình ông đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H phát hiện anh P nhắn tin yêu đương với người phụ nữ khác nên tức giận bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị H để sinh sống. Sau đó, anh P đã nhận ra lỗi lầm và nhiều lần thuyết phục chị H về chung sống và gia đình ông cũng đã đến nhà chị H để hòa giải cho vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng chị H chưa đồng ý quay về với anh P. Quan điểm của anh P thông qua ông là vẫn mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nên anh P không đồng ý ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh P và chị H có một con chung là Vũ Thanh P1, sinh ngày 11/6/2020. Từ khi vợ chồng anh chị sống ly thân, con chung chung sống cùng anh P và gia đình ông. Hiện nay cháu P1 được gia đình ông nuôi dưỡng rất tốt, phát triển bình thường, khỏe mạnh. Nếu phải ly hôn, quan điểm của anh P thông qua gia đình là được trực tiếp nuôi cháu P1 và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P.

- Về tài sản chung, nợ chung của chị H và anh P: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt và không có ý kiến trình bày là từ bỏ quyền của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật: Về quan hệ hôn nhân xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Vũ Trọng P; Về quan hệ con chung giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung là Vũ Thanh P1, sinh ngày 11/6/2020. Về tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các bên được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Vũ Trọng P đang cư trú tại xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy. Anh P được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt anh P.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Vũ Trọng P kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Thái Thụy vào ngày 09/01/2020. Tại thời điểm kết hôn, hai bên đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp và do chị H nghi ngờ anh P có quan hệ với người phụ nữ khác và không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2021 đến nay. Anh P mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh P đến Tòa án để hòa giải anh P đều không đến, không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình. Chứng tỏ anh P không thiết tha gì việc đoàn tụ với chị H. Tại phiên Tòa, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Từ những căn cứ trên, HĐXX thấy rằng tình trạng hôn nhân của chị H và anh P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị H được ly hôn anh P là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Anh P và chị H có một con chung là Vũ Thanh P1, sinh ngày 11/6/2020. Xét thấy hiện nay con chung dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Mặt khác, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Anh P thông qua gia đình có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung nhưng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình. Vì vậy cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí tranh chấp hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị H và anh P có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị H ly hôn anh Vũ Trọng P.

2. Về con chung: Chị H, anh P có một con chung là Vũ Thanh P1, sinh ngày 11/6/2020. Sau khi ly hôn, giao cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Thanh P1. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Vì quyền lợi mọi mặt của con chung, các đương sự được quyền thăm nom, chăm sóc con chung và quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp

nuôi con chung, mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

4. *Về án phí:* Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003973 ngày 05/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí.

5. *Về quyền kháng cáo:* Chị Bùi Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Trọng P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Thái Thụy.
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND xã T.
- TAND tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

